

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**
Bản án số: 327/2019/HS-PT
Ngày: 12 - 11 - 2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Huyền

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Bằng và bà Lưu Thị Thu Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thúy Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Lăk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đăk Lăk tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Lăk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 327/2019/TLPT-HS ngày 07/10/2019 đối với bị cáo Y D Niê phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2019/HSST ngày 27/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin tỉnh Đăk Lăk.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Y D Niê**, sinh năm 1994; tại tỉnh Đăk Lăk; Nơi cư trú: Buôn H, xã B, huyện C, tỉnh Đăk Lăk; dân tộc: Ê đê; Tôn giáo: Thiên chúa Giáo; trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Làm Nông; Con ông Y R Ayũn, sinh năm 1969; con bà H'M Niê, sinh năm 1973; Bị cáo chưa có vợ và con.

Tiền án, tiền sự: Không; Ngày 12/5/2012 phạm tội gây rối trật tự công cộng, bị Tòa án phúc thẩm Đà Nẵng xét xử phúc thẩm xử phạt 01 năm 03 tháng tù theo Bản án hình sự phúc thẩm số 351/2014/HSPT, ngày 23/9/2014

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Ngô Đình K – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đăk Lăk. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 40 phút ngày 25/12/2018 Y D Niê (Chưa có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định) điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 47T1 - 197.91, có dung tích xi lanh 110cm³ đi trên đường nhựa từ hướng buôn H, xã B, huyện C ra đường Quốc lộ 27. Khi đi đến đoạn đường thuộc buôn H, xã B, huyện C, tỉnh Đắk Lắk, Y D Niê điều khiển xe mô tô đi không đúng phần đường quy định, thiếu chú ý quan sát nên đã va chạm vào xe mô tô mang biển kiểm soát 47N7 - 8950 do anh Y K1 Ayũn, sinh năm 1986 điều khiển, phía sau chở theo anh Y T Ayũn đang đi theo hướng ngược chiều lại. Hậu quả làm anh Y K1 Ayũn tử vong trên đường đi cấp cứu, anh Y T Ayũn và Y D Niê bị thương, hai xe mô tô bị hư hỏng một số bộ phận.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường lúc 19 giờ 30 phút, ngày 25/12/2018 thể hiện:

Hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông là đoạn đường liên thôn thuộc địa phận buôn E, xã B, huyện C, đường hai chiều không có dải phân cách, vạch kẻ đường ở giữa, mặt đường được trải bê tông nhựa, có chiều rộng 3m85, hai bên có lề đất mỗi bên rộng 0,5m, theo chiều hướng đường đi từ hiện trường vào buôn H, xã B, đường cong về bên phải và từ hiện trường ra Quốc lộ 27 là đường thẳng, trên đoạn đường này không có bố trí hệ thống biển báo hiệu đường bộ, biển báo hiệu lệnh, báo cấm và hệ thống đèn chiếu sáng. Lấy hướng đường đi từ buôn H ra Quốc lộ 27 làm hướng chuẩn; lấy mép đường bê tông nhựa bên phải theo hướng đường chuẩn làm mép đường chuẩn; lấy chân trụ điện số 174/26 ở phía trong lề đường phải theo hướng đường chuẩn làm mốc cố định hiện trường. Xe mô tô 47T1-19791 sau tai nạn, xe ở trạng thái ngã đổ nghiêng bên trái, hư hỏng nặng, nằm ở phần đường bên phải theo hướng đường chuẩn, đầu xe quay về hướng Tây, đuôi xe quay về hướng Đông. Xe mô tô 47N7-8950 sau tai nạn, xe ở trạng thái ngã đổ nghiêng sang phải, hư hỏng nặng, nằm ở bên trái mép đường nhựa bên trái theo hướng đường chuẩn, đầu xe hướng Đông Nam, đuôi xe hướng Tây Bắc. Dấu vết cày trượt mặt đường bê tông nhựa (V1) có dạng đường thẳng không liên tục, màu trắng xám có bám chất màu bạc sáng kim loại, độ sâu vết cày là không đáng kể, có chiều hướng trượt theo hướng chuẩn, kích thước (2x0,01)m có vị trí nằm bên trái xe mô tô 47T1-19791. Khoảng cách đo từ đầu V1 vào mép đường chuẩn là 1m85; đo đến trục bánh trước xe mô tô 47N7-8950 là 2m90, khoảng cách đo từ cuối V1 đến mép đường chuẩn là 1m45. Vùng va chạm đầu tiên giữa hai xe (Vvc) thuộc phần đường bên trái theo hướng đường chuẩn, cách mép đường chuẩn 2m65, cách trục bánh trước xe mô tô 47N7-8950 là 2m50.

Tại Bản kết luận giám định Pháp y về tử thi số: 45/PY-T.Th, ngày 05/01/2019 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế Đắk Lắk, kết luận nguyên nhân tử vong của anh Y K1 Ayũn là do: “*Choáng chấn thương/TNGT*”.

Tại Bản kết luận Pháp y thương tích số: 298/PY-TgT, ngày 28/02/2019 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế Đắk Lắk, kết luận anh Y D Niê bị: “Chấn thương hàm mặt, gãy xương gò má cung tiếp, vỡ xoang hàm trái, biến dạng hàm mặt 31%; tạm thời 12 tháng”.

Tại Bản kết luận Pháp y thương tích số: 299/PY-TgT, ngày 28/02/2019 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở y tế Đắk Lắk, kết luận anh Y T Ayün bị: “Đa thương, chấn động não 05%. Tạm thời 12 tháng”.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2019/HSST ngày 27/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk, đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Y D Niê phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng Điều 38; điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Y D Niê 02 (hai) năm 09(chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo của bị cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 04/9/2019, bị cáo Y D Niê có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Y D Niê vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo và đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đúng như nội dung vụ án đã được tóm tắt nêu trên.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Y D Niê về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên, mức hình phạt 02 năm 06 tháng tù mà án sơ thẩm đã tuyên phạt bị cáo là có phần nghiêm khắc, bởi lẽ người bị hại cũng có một phần lỗi khi tham gia giao thông trong điều kiện trời tối nhưng không có đèn chiếu sáng; căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo xử phạt bị cáo Y D Niê 02 năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Người bào chữa cho bị cáo phát biểu quan điểm: Bản án sơ thẩm tuyên bố bị cáo Y D Niê phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là đúng pháp luật. Tuy nhiên, Mức hình phạt 02 năm 09 tháng tù đối với bị cáo Y D Niê là nặng, vì bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đây là lỗi vô ý và có một phần lỗi của người bị hại, bị cáo đã tác động đến gia đình bồi thường một phần thiệt hại cho gia đình người bị hại. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Y D Niê.

Bị cáo đồng ý với quan điểm của người bào chữa và không có ý kiến tranh luận gì thêm, mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo Y D Niê tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã đủ cơ sở kết luận:

Ngày 25/12/2018, Y D Niê (chưa có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định) điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 47T1 - 197.91, có dung tích xi lanh 110cm³ do điều khiển xe mô tô đi không đúng phần đường quy định, thiếu chú ý quan sát nên đã va chạm vào xe mô tô mang biển kiểm soát 47N7 - 8950 do anh Y K1 Ayũn điều khiển phía sau chở theo anh Y T Ayũn đang đi theo hướng ngược chiều lại. Hậu quả làm anh Y K1 Ayũn tử vong trên đường đi cấp cứu, anh Y T Ayũn và Y D Niê bị thương, hai xe mô tô bị hư hỏng một số bộ phận. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Y D Niê phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Y D Niê với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo. Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt 02 (Hai) năm 09 (Chín) tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo là có phần nghiêm khắc, Bởi lẽ hành vi phạm tội của bị cáo có một phần lỗi từ phía người bị hại khi điều khiển xe vào ban đêm, lại đi qua đoạn đường cong nhưng xe mô tô người bị hại điều khiển không có đèn chiếu sáng, đây cũng là nguyên nhân làm cho khả năng quan sát của bị cáo hạn chế, đặc biệt là khi điều khiển xe vào khúc cua (Cong). Bản án sơ thẩm đã không áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của BLHS là thiếu sót cần áp dụng bổ sung. Do đó cần chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội. Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo là không phù hợp, bởi lẽ bị cáo có nhân thân xấu. Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 351/2014/HSPT, ngày 23/9/2014 bị cáo bị xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội gây rối trật tự công cộng.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự. Sửa nguyên bản án sơ thẩm số 16/2019/HSST ngày 27/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk.

[3] Về án phí phúc thẩm: Kháng cáo được chấp nhận một phần, nên bị cáo Y D Niê không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Y D Niê – Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 16/2019/HSST ngày 27/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk.

Áp dụng khoản 2 Điều 160; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Y D Niê 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày vào thi hành án.

[2] Về án phí: Bị cáo Y D Niê không phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm, không có kháng cáo, kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Văn phòng CSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Cư Kuin;
- VKSND huyện Cư Kuin;
- Công an huyện Cư Kuin;
- Chi cục T.H.A.DS huyện C;
- Cơ quan T.H.A HS Công an Tp huyện Cư Kuin;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Thị Thanh Huyền

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lưu Thị Thu Hương

Nguyễn Văn Bằng

Lê Thị Thanh Huyền

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Văn phòng CSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Cư Kuin;
- VKSND huyện Cư Kuin;
- Công an huyện Cư Kuin;
- Chi cục T.H.A.DS huyện Cư Kuin;
- Cơ quan T.H.A HS Công an Tp huyện Cư Kuin;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Thanh Huyền

- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút ngày 12 tháng 11 năm 2019;

Tại: Phòng nghị án - Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;

- *Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Lê Thị Thanh Huyền

Các Thẩm phán: Bà Lưu Thị Thu Hương và ông Nguyễn Văn Bằng.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 327/2019/TLPT-HS ngày 07/10/2019 đối với bị cáo Y Drim Niê phạm tội “Vi phạm quy định về tham

gia giao thông đường bộ” do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2019/HSST ngày 27/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Về Điều luật áp dụng:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Y Drim Niê - Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 16/2019/HSST ngày 27/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk.

Kết quả biểu quyết: 3/3 đồng ý.

2. Về tội danh và mức hình phạt

Áp dụng b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Y Drim Niê 02 (Hai) năm 09 (Chín) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày vào thi hành án

Kết quả biểu quyết: 3/3 đồng ý.

3. Về án phí: Bị cáo Y Drim Niê phải chịu 200.000đ án phí Hình sự phúc thẩm.

Kết quả biểu quyết: 3/3 đồng ý.

Biên bản lập xong hồi ... giờ phút, cùng ngày. Đã đọc lại cho mọi người cùng nghe nhất trí và ký tên.

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lưu Thị Thu Hương

Nguyễn Văn Bằng

Lê Thị Thanh Huyền

